

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 57/2018/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 183/TTr-SNV ngày 13/5/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 09 tập thể, 10 cá nhân (có danh sách kèm theo), vì: ***Đã có thành tích xuất sắc trong 05 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở (2014 - 2018).***

**Điều 2.** Tiền thưởng kèm theo Bằng khen thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ, Ban TĐKT (06 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng:  
KG-VX, NC, KTTH, TH, TH-CB;
- Lưu: VT, KG-VX (NTB).

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Ngọc Thuởng**

## DANH SÁCH

### **Tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND

ngày /5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

#### **I. TẬP THỂ (09)**

1. Phòng Tư pháp huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
2. Ủy ban nhân dân xã Tân Tri, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
3. Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
4. Ủy ban nhân dân phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
5. Ủy ban nhân dân xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
6. Tổ Hòa giải thôn Khuổi Ngành, xã Quý Hòa, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
7. Tổ Hòa giải thôn Tình Hồ, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
8. Tổ Hòa giải thôn Lãng Xè, xã Đồng Bục, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
9. Tổ Hòa giải thôn Kòn Pù, xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

#### **II. CÁ NHÂN (10)**

1. Ông Hoàng Văn Quyền, Trưởng Phòng Tư pháp, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
2. Ông Nông Văn Bằng, Phó trưởng Phòng Tư pháp huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
3. Bà Hoàng Thị Len, Phó trưởng Phòng Tư pháp huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn;
4. Bà Bé Thị Nga, Công chức Phòng Tư pháp huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
5. Bà Triệu Thị Lùng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
6. Ông Nông Việt Dũng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Ủy ban nhân dân xã Trấn Ninh, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
7. Bà Nguyễn Thị Lan, Tổ trưởng Tổ Hòa giải thôn Bản Lầy, xã Xuân Lễ, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
8. Ông Nông Thành Lạng, Tổ trưởng Tổ Hòa giải thôn Dốc Mới 1, xã Sơn Hà, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
9. Ông Lâm Văn Nhàng, Khôi Trưởng, Tổ trưởng Tổ Hòa giải khối 6, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
10. Ông Vi Chí Công, Hòa giải viên Tổ Hòa giải thôn Núi Đá, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

**(Án định danh sách 09 tập thể và 10 cá nhân)./.**